

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM
VÀ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020.

PHẦN I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVI, Nghị quyết kỳ họp thứ Mười - HĐND huyện khóa XI, UBND huyện đã chủ động ban hành các chương trình, kế hoạch và đề ra nhiều giải pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2020; trong 06 tháng đầu năm đã tập trung chỉ đạo các nội dung sau:

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt và đồng bộ công tác phòng, chống dịch Covid- 19 trên địa bàn huyện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan. Tăng cường theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh tại địa phương, thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định.

- Chỉ đạo sản xuất nông nghiệp đúng thời vụ; triển khai các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Đẩy mạnh công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; tập trung điều tra, xử lý nghiêm các vụ vi phạm quản lý bảo vệ rừng. Tăng cường công tác quản lý đất đai; đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy CNQSDĐ. Tập trung chỉ đạo công tác đền bù giải phóng mặt bằng các dự án: Sắp xếp, ổn định dân cư tại buôn H'Lang, xã Chư Rcăm, kênh tưới cánh đồng buôn Lang... Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình xây dựng cơ bản theo kế hoạch. Rà soát, hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Phú Túc đến năm 2035. Quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo các trường học, cơ sở giáo dục thực hiện vệ sinh trường, lớp, cơ sở vật chất, khử trùng, khử khuẩn, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện đón học sinh trở lại trường học; triển khai các biện pháp phòng dịch cho học sinh theo hướng dẫn của ngành y tế. Tiếp tục duy trì sĩ số và điều chỉnh chương trình năm học 2019-2020 theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh. Tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn. Chú trọng công tác khám chữa bệnh cho nhân dân, tăng cường công tác phòng ngừa dịch bệnh, đặc biệt là phòng, chống dịch Covid-19.

- Triển khai đợt cao điểm đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo trật tự ATGT; chỉ đạo lực lượng cảnh sát giao thông tăng cường tuần tra, kiểm soát, đảm bảo an toàn giao thông, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trật tự ATGT. Tăng cường đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm

soát địa bàn, bóc gỡ các đối tượng phục hồi các tổ chức Fulrô “Tin lành Đê Ga”; tập trung chỉ đạo điều tra, xử lý các vụ vi phạm pháp luật; giải quyết đơn thư, khiếu nại, cải cách hành chính... Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị tham mưu dự thảo các chương trình, kế hoạch, báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy, đảm bảo chất lượng về nội dung và đúng thời gian yêu cầu.

PHẦN II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020:

I. LĨNH VỰC KINH TẾ:

1. Sản xuất nông nghiệp:

1.1 Trồng trọt, bảo vệ thực vật:

- Theo dự báo năm 2020, thời gian tới thời tiết diễn biến khó lường, nắng hạn kéo dài, do đó bước vào sản xuất vụ Đông Xuân 2019-2020, huyện đã chủ động triển khai nhiều giải pháp để phòng chống hạn: những diện tích không đảm bảo nước tưới, chỉ đạo các địa phương không tiến hành sản xuất; thường xuyên tổ chức nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy, bố trí lịch tưới hợp lý cho cây trồng; sử dụng giống ngắn ngày, có khả năng chịu hạn để gieo trồng. Đến nay toàn huyện gieo trồng được 45.666,5 ha, đạt 98,2% KH (*Trong đó: Vụ đông xuân gieo trồng được 12.023ha, đạt 119% KH và bằng 113% so với cùng kỳ; Vụ mùa gieo trồng (tính đến ngày 24/6/2020) được 33.643,5ha, đạt 92% KH*).

Đến nay cơ bản trên địa bàn huyện chưa có diện tích sản xuất nông nghiệp bị ảnh hưởng do nắng hạn gây ra. Tuy nhiên do thời tiết nắng hạn ở cuối vụ, mùa mưa đến chậm, nên một số suối cạn khu vực xã Đất Bằng bị thiếu nước cho gia súc; huyện đã chỉ đạo đào 11 ao với khối lượng 650m³ để lấy nước mạch cung cấp nước uống cho gia súc tại khu vực.

- Do tác động của nền kinh tế thế giới, cũng như tình hình dịch bệnh giá cả một số mặt hàng nông sản giảm mạnh, tác động đến công tác thu mua của nhà đầu tư, dẫn đến một số diện tích cây trồng như Dưa hấu, sắn đến thời kỳ thu hoạch không được thu hoạch kịp thời gây giảm năng suất, chất lượng nông sản hoặc thu mua với giá quá thấp gây thiệt hại về kinh tế cho nhiều hộ gia đình. (giá sắn củ tươi từ 1.500-2.100đồng/kg tùy loại; bắp lai giá từ 4.500-5.000đồng/kg, thuốc lá từ 50.000-55.000đồng/kg; riêng giá thu mua mía trung bình từ 750-800đồng/kg (tăng 50-100đồng/kg so với cùng kỳ); giá dưa hấu dao động từ 1.000-2.500đồng/kg, giá điều hạt từ 18.000-25.000đ/kg)

- *Tình hình sâu bệnh hại trên cây trồng:* Tình hình bệnh khảm lá virus trên cây Sắn chưa được xử lý triệt để, làm giảm năng suất từ 10 đến 30%; nguy cơ tái sử dụng hom giống bị bệnh cho vụ sau là rất lớn vì chưa có thuốc đặc trị. UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các ngành chuyên môn tăng cường kiểm tra, dự báo, đôn đốc các địa phương bám sát đồng ruộng, theo dõi chặt chẽ tình hình sâu bệnh trên cây trồng, để có biện pháp xử lý kịp thời và ngăn chặn sâu bệnh lây lan.

1.2. Về Chăn nuôi - Thú y:

- Tình hình chăn nuôi cơ bản ổn định đối với đàn Bò (63.211 con, đạt 101,95%KH, trong đó bò lai chiếm 23,9%), đàn Dê (15.991con, đạt 84% KH). Riêng đàn Lợn chưa ổn định, tỷ lệ đạt thấp (tổng đàn 8.979 con, đạt 61,92% KH).

- Tình hình dịch bệnh tả lợn Châu Phi: Dịch bệnh xuất hiện trên địa bàn 10/14 xã, thị trấn; với 149 hộ có lợn bệnh; bắt đầu ngày 20/7/2019 công bố dịch, kết thúc hết dịch ngày 24/2/2020. Số lượng lợn phải tiêu hủy: 493 con lợn/18.933 kg. Trong đó: Lợn nái, đực giống: 205 con/12.836 kg; Lợn thịt, heo sữa: 288 con/6.097 kg.

UBND huyện đã tổ chức hướng dẫn tái đàn, tăng đàn lợn bảo đảm an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT. Tuy nhiên do giá lợn giống cao (giao động cao từ 120.000 đồng đến 130.000 đồng/kg đối với lợn hướng lạp; 150.000 đồng đến 160.000 đồng /kg đối với lợn lai rừng) nên việc thực hiện tái đàn chăn nuôi trong dân còn hạn chế, tỉ lệ đạt thấp.

- Trong điều kiện diễn biến thời tiết trên địa bàn huyện đang giao mùa, ảnh hưởng đến sức đề kháng của vật nuôi; hiện trong nước đã có 155 xã thuộc 20 tỉnh, thành phố bị tái phát Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP), trong đó có tỉnh Đắk Lắk, Đắk Nông nên có nguy cơ dịch bệnh tiếp tục tái phát, lây lan trên diện rộng là rất lớn. Vì vậy, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc nhằm ngăn chặn nguy cơ dịch bệnh tái phát, lây lan. Triển khai tổ chức vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường tại các điểm giết mổ, nơi mua bán và chuồng trại chăn nuôi; tổ chức kiểm tra các lò giết mổ gia súc, kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm phẩm thịt tiêu thụ trên thị trường (đã kiểm soát giết mổ 165 con bò, 694 con heo); kịp thời ngăn chặn việc mua bán, vận chuyển gia súc gia cầm không rõ nguồn gốc vào huyện.

Triển khai việc tiêm phòng lở mồm long móng cho đàn trâu, bò của 14 xã, thị trấn với 57.500 liều vắc xin Lở mồm long móng tipe O, A.

2. Công tác thủy lợi: Thường xuyên theo dõi, kiểm tra đánh giá tình hình mực nước của các công trình thủy lợi để điều tiết nước hợp lý đảm bảo đủ nước tưới cho cây trồng. Tổ chức khai thác, phát huy năng lực 9 công trình hiện có và chủ động triển khai các biện pháp đối phó với các tình huống, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại xảy ra khi thời tiết vào mùa nắng nóng. Ưu tiên nước cho cây lúa; đồng thời chỉ đạo chuyển đổi cây trồng, nếu khu vực nào không đủ độ ẩm thì không sản xuất, không đủ nước tưới lúa thì chuyển sang sản xuất cây trồng cạn....Tổng diện tích tưới là 4.662 ha, trong đó tưới 1.950 ha lúa và 2.712 ha cây hoa màu các loại.

3. Công tác phòng chống thiên tai:

Do ảnh hưởng của hiện tượng thời tiết cực đoan, trên địa bàn huyện đã xảy ra hiện tượng gió lốc, mưa kèm theo gió lốc xảy ra tại địa bàn xã Ia Rсай, Ia Rsum, thị trấn Phú Túc và xã Chư Ngọc gây thiệt hại đến công trình hạ tầng nhà cửa tài sản của nhân dân và doanh nghiệp. Làm tốc mái hư hỏng nhà dân 20/20 nhà; tốc mái Chợ lồng Phú Túc và gây đổ một trụ điện chiếu sáng khuôn viên thị trấn; gió lốc làm sập nhà để xe 200m² và tốc mái tôn một số vị trí nhà tiếp nhận nguyên liệu Mía, Sắn của

Công ty TNHH CBNLS Đường Vạn Phát; làm gãy 24 trụ điện của đường dây điện 22KV từ thôn Thống Nhất đến Buôn Sai, xã Chư ngọc. Ước giá trị thiệt hại là 732.840.000 đồng, UBND huyện đã thực hiện hỗ trợ cho các hộ gia đình khắc phục thiệt hại với tổng kinh phí 41.690.000 đồng.

Ngay khi xảy ra thiên tai UBND huyện đã chỉ đạo Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện và các ngành liên quan đi kiểm tra thực tế nắm tình hình, chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả và thăm hỏi, động viên các gia đình bị thiệt hại. Chỉ đạo UBND các xã thống kê số liệu báo cáo nhanh tình hình thiệt hại và huy động lực lượng dân quân, thanh niên và các đoàn thể tại thôn buôn của xã phối hợp với các hộ bị thiệt hại khắc phục thiên tai để nhân dân ổn định cuộc sống. Điện lực Gia lai đã huy động lực lượng xe, công nhân của 7 chi nhánh điện trên địa bàn và vật tư sửa chữa thay thế cột điện và tuyến dây điện bị hư hỏng.

Để chủ động phòng tránh, ứng phó và khắc phục kịp thời, UBND huyện đã xây dựng phương án, kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2020, kiện toàn Ban chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện, xã và tuyên truyền bà con áp dụng các biện pháp phòng chống, đối phó với thiên tai.

4. Công tác lâm nghiệp và quản lý bảo vệ rừng:

- Tập trung chỉ đạo tăng cường các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng trong thời kỳ cao điểm mùa khô 2020. Tăng cường công tác kiểm tra, ngăn chặn việc khai thác, vận chuyển và tiêu thụ lâm sản trái phép trên địa bàn huyện. Đã phát hiện 30 vụ, tăng 05 vụ (20%) so với cùng kỳ năm 2019. Đã xử lý: 27 vụ (*có 07 vụ năm 2019 chuyển sang*). Trong đó: Xử lý hành chính: 23 vụ; xử lý hình sự: 04 vụ (*01 vụ khai thác gỗ trái pháp luật tại tiểu khu 1301, lâm phần Ban QLRPH Ia Rsai; 02 vụ phá rừng trái pháp luật tại tiểu khu 1332, xã Chư Răm, diện tích rừng thiệt hại: 19.500 m², 01 vụ phá rừng trái pháp luật tại tiểu khu 1419, lâm phần BQLRPH Nam Sông Ba, địa giới hành chính xã Ia Rmok, diện tích rừng thiệt hại: 13.000 m²*). Tang vật tịch thu: 41,759 m³ gỗ tròn, xẻ các loại từ nhóm 3-7; 23,2 Ster củi tạp; 33 xe máy độ chế, 01 thuyền máy, 01 mô tô, 01 lưỡi cưa. Phạt hành chính: 70,75 triệu đồng.

- Công tác kiểm tra việc sử dụng củi từ rừng tự nhiên để sấy thuốc lá trên địa bàn huyện vụ Đông xuân 2019-2020: toàn huyện có 522 lò/500 hộ có lò sấy thuốc lá. Qua kiểm tra phát hiện một số vụ tàng trữ, cất giấu củi rừng tự nhiên thu giữ 19ster, bắt giữ 2 vụ vận chuyển và xử phạt hành chính 20 triệu đồng; Ngoài ra, Hội đồng nhân dân huyện đã thực hiện công tác giám sát đối với 10/14 xã, thị trấn phát hiện có 52 lò sấy có sử dụng củi rừng tự nhiên không có nguồn gốc hợp pháp để sấy thuốc lá.

- Công tác giao rừng, cho thuê rừng: Năm 2019, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 11/11/2019 về việc giao rừng, cho thuê rừng năm 2020; tổng diện tích dự kiến giao là 4.635 ha cho 230 hộ dân ở 04 xã (Chư Ngọc, Đất Bằng, Ia Rsai, Ia Dreh). Tuy nhiên do đối tượng giao rừng, cho thuê rừng trong kế hoạch là nhóm hộ gia đình là không đúng theo quy định nên chưa được Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt. Trong thời gian tới, huyện sẽ xây dựng lại kế hoạch trình

thảm định lại.

- Công tác thu hồi đất rừng bị lấn chiếm: Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1123/KH-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh về việc tổ chức thu hồi đất rừng bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng phù hợp mục đích lâm nghiệp và trồng rừng; Công văn 2278/BCĐ-CQTT ngày 22/11/2018 của Ban Chỉ đạo thu hồi rừng bị lấn chiếm tỉnh về việc tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện kế hoạch số 1123/KH-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh; Công văn số 694/BCĐ-CQTT ngày 02/4/2019 của Ban Chỉ đạo về việc hướng dẫn kê khai diện tích đất rừng bị lấn chiếm để thu hồi, giao lại và trồng rừng; Hạt Kiểm lâm chỉ đạo công chức Kiểm lâm địa bàn tiếp tục tham mưu Chủ tịch UBND xã chỉ đạo lực lượng xã phối hợp tuyên truyền công tác thu hồi đất rừng bị lấn chiếm, vận động người dân tự nguyện kê khai, giao trả lại diện tích đất rừng đã lấn chiếm và đăng ký trồng rừng; phối hợp cán bộ địa chính xã kiểm tra, đo đạc các diện tích kê khai, lập hồ sơ, đưa vào diện tích đăng ký trồng rừng hàng năm. Sáu tháng đầu năm 2020, toàn huyện có 19 hộ dân của 05 xã tự nguyện kê khai, giao trả lại diện tích đất rừng đã lấn chiếm và đăng ký trồng rừng hưởng lợi, diện tích 22,28 ha.

- Công tác trồng rừng tập trung:

+ Năm 2018, toàn huyện có 149 hộ dân đăng ký trồng rừng trên địa bàn 13 xã với diện tích 144,85 ha (diện tích được hỗ trợ theo Quyết định 38/2016/QĐ-TTg), loài cây Keo lai; mật độ trồng 1.800-2.000 cây/ha. Kết quả kiểm tra, nghiệm thu, diện tích cây còn sống là 89,26 ha, tỉ lệ cây sống đạt 43,1%; trong đó diện tích cây sống đảm bảo mật độ, đạt yêu cầu nghiệm thu là 74,28 ha; diện tích không đảm bảo mật độ 14,98 ha; diện tích cây chết hoàn toàn 55,59 ha.

+ Năm 2019, toàn huyện có 58 hộ dân đăng ký trồng rừng trên địa bàn 09 xã với diện tích 105 ha (diện tích được hỗ trợ theo Quyết định 38/2016/QĐ-TTg), loài cây Keo lai, Bạch đàn; mật độ trồng 1.600 cây/ha. Kết quả kiểm tra, nghiệm thu, diện tích cây còn sống là 51,36 ha, tỉ lệ cây sống đạt 59,47%; trong đó diện tích cây sống đảm bảo mật độ, đạt yêu cầu nghiệm thu là 44,26 ha; diện tích không đảm bảo mật độ 7,10 ha; diện tích cây chết hoàn toàn 46,09 ha.

+ 06 tháng đầu năm 2020, toàn huyện có 19 hộ dân thuộc 05 xã đăng ký trồng rừng diện tích 22,28 ha/100ha kế hoạch giao (được hỗ trợ đầu tư trồng rừng theo Quyết định 38/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ); UBND huyện chỉ đạo các ngành tham mưu và UBND các xã tiếp tục thực hiện vận động, tuyên truyền, tổ chức kiểm tra, đo đạc, lập hồ sơ các diện tích đăng ký trồng rừng để triển khai trồng rừng ngay trong mùa mưa năm 2020.

5. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:

Tập trung chỉ đạo, huy động mọi nguồn lực triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Xác định những tiêu chí ưu tiên đầu tư để tập trung triển khai; huy động nhân dân đóng góp ngày công lao động, kinh phí để xây dựng các tuyến đường giao thông nông thôn và xây dựng các công trình nhóm C, quy mô nhỏ khác;

tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng nông thôn mới theo Bộ tiêu chí quốc gia xã nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 để làm cơ sở triển khai thực hiện. Đến nay, toàn huyện có 01 xã Phú Cần đạt chuẩn nông thôn mới và 02 làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số (buôn Mlah-xã Phú Cần và buôn Prong-xã Ia Mlah); Kết quả cuối năm 2019 bình quân tiêu chí/xã 11,15; phần đầu năm 2020 có 1 xã đạt chuẩn nông thôn mới (xã Ia Mlah) và bình quân tiêu chí/xã là 14,08.

Để đảm bảo trong năm 2020 xã Ia Mlah đạt chuẩn NTM theo kế hoạch đề ra, thời gian qua UBND huyện đã tổ chức nhiều cuộc họp bàn, triển khai các giải pháp cụ thể đối với từng tiêu chí; lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình dự án để đảm bảo tính hoàn thiện và bền vững đối với các tiêu chí đã đạt; vận động tuyên truyền huy động nguồn lực của nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới; chỉ đạo các cơ quan đơn vị, đoàn thể triển khai các nhiệm vụ được phân công giúp xã. Tiếp tục triển khai đề án xây dựng làng nông thôn mới trong các thôn, làng đồng bào dân tộc thiểu số đối với buôn Ma Rôk, xã Chư Gu.

6. Công tác Địa chính - Tài nguyên & Môi trường:

Trong 6 tháng đầu năm 2020 đã giải quyết 400 hồ sơ liên quan đến đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện (*hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất, thuê đất và cấp GCN QSDĐ lần đầu*). Đến nay toàn huyện đã cấp được 22.387 giấy chứng nhận QSDĐ với tổng diện tích 30.049,8 ha, đạt 84,94% diện tích cần cấp.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn. Thực hiện rà soát, bổ sung các khu vực mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường để tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh. Chú trọng công tác kiểm tra các doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể về công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo pháp luật. Đã ban hành Quyết định thành lập đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện kiểm tra hoạt động của các khu vực mỏ khoáng sản trên địa bàn huyện, đã xử lý vi phạm hành chính 3 trường hợp, trong đó có 2 tổ chức và 01 cá nhân, với các hành vi vi phạm như: không lắp đặt camera giám sát, khai thác vượt ra ngoài ranh giới. Xác nhận 01 kế hoạch bảo vệ môi trường cho cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

7. Công tác xây dựng cơ bản- Thu hút Đầu tư :

7.1. Kế hoạch vốn đầu tư:

- **Kế hoạch vốn đầu tư XDCB tập trung (NS Trung ương, NS địa phương, vốn kéo dài từ năm 2019 sang 2020):** Tổng kế hoạch vốn là 181.044 triệu đồng; cụ thể như sau:

+ Ngân sách Trung ương: 72.168 triệu đồng, gồm: Chương trình MTQG nông thôn mới là 48.235 triệu đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững là 8.933 triệu đồng; Chương trình mục tiêu khác 15.000 triệu đồng.

+ Vốn ngân sách địa phương: 100.090 triệu đồng, gồm: Vốn cân đối trong tiêu chí tỉnh đầu tư là 61.130 triệu đồng; Vốn cân đối NS huyện phân cấp là 23.400 triệu đồng; Tiền sử dụng đất 3.572 triệu đồng; Xổ số kiến thiết 11.988 triệu đồng.

+ Vốn kéo dài từ 2019 sang 2020: 8.786,342 triệu đồng.

- **Nguồn vốn ngân sách huyện cân đối cho đầu tư:** Tổng kế hoạch vốn năm 2020 là 28.813 triệu đồng, cụ thể như sau:

+ Nguồn vốn sự nghiệp mang tính chất đầu tư: Sự nghiệp giáo dục: 6.300 triệu đồng ; Sự nghiệp nông nghiệp: 3.908 triệu đồng

+ Nguồn vốn kết dư ngân sách (*tạm cấp từ nguồn kết dư ngân sách năm 2019 để thực hiện nhiệm vụ*): Tổng kế hoạch vốn là 18.605 triệu đồng.

7.2. Tình hình thực hiện và giải ngân vốn xây dựng cơ bản:

- **Vốn đầu tư XDCB tập trung:** Đến nay, tổng giá trị khối lượng thực hiện là 60.484/181.044 triệu đồng, đạt 33,4% kế hoạch vốn; tổng giá trị giải ngân là 65.011/181.044 triệu đồng, đạt 35,9% kế hoạch vốn, cụ thể như sau:

+ Ngân sách trung ương: Khối lượng đã thực hiện là 28.545/72.168 triệu đồng, đạt 39,6% kế hoạch vốn, giải ngân là 36.993/72.168 triệu đồng, đạt 51,3% kế hoạch.

+ Vốn ngân sách địa phương: Khối lượng thực hiện là 28.773/100.090 triệu đồng, đạt 28,7% kế hoạch vốn, khối lượng giải ngân là 25.534/100.090 triệu đồng, đạt 25,5% kế hoạch vốn.

+ Vốn kéo dài từ năm 2019 sang 2020 khối lượng thực hiện là 3.167/8.786,342 triệu, đạt 36,0%.

- **Nguồn vốn ngân sách huyện cân đối cho đầu tư:** Đến nay, tổng giá trị khối lượng thực hiện là 9.778/28.813 triệu đồng, đạt 33,94%, tổng giá trị giải ngân là 6.397/28.813 triệu đồng, đạt 22,2% kế hoạch vốn. Cụ thể như sau:

+ Vốn sự nghiệp mang tính chất đầu tư: Sự nghiệp giáo dục: đang triển khai tổ chức lựa chọn nhà thầu; Sự nghiệp Nông nghiệp: đã xây dựng xong kế hoạch đang triển khai các bước tiếp theo.

+ Vốn chi chuyển nguồn và kết dư ngân sách: khối lượng thực hiện là 9.778/18.605 triệu đồng, đạt 52,6%, giải ngân 6.397/18.605 triệu đồng, đạt 34,4%.

8. Công tác thu hút Đầu tư: Tiếp tục triển khai các chính sách ưu đãi đầu tư kinh doanh trên địa bàn huyện, đồng thời chỉ đạo các ngành có liên quan, tổ chức tháo gỡ những khó khăn của các hợp tác xã và hộ sản xuất kinh doanh trong quá trình hoạt

động. Đã cấp mới 66 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, với tổng số vốn đăng ký 55,83 tỷ đồng; cấp đổi, cấp lại được 33 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; chấm dứt, thu hồi 09 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Tổng số hộ kinh doanh lũy kế đang hoạt động là 1.357 hộ. Thành lập mới 01 hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn huyện lên 14 hợp tác xã. Thành lập mới 04 doanh nghiệp, đạt 15,38 % kế hoạch tỉnh giao (kế hoạch giao là 26 doanh nghiệp), nâng tổng số doanh nghiệp lên 103 doanh nghiệp. Về cơ bản các hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, thực hiện đúng chính sách, pháp luật nhà nước, tổ chức giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho lao động tại địa phương.

9. Công nghiệp - Thương mại - Dịch vụ - Giao thông:

Hoạt động công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ngày càng phát triển về số lượng và quy mô sản xuất. Các nhà máy trên địa bàn huyện tiếp tục duy trì hoạt động cơ bản ổn định; Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid - 19 nên hoạt động nhà máy chế biến tinh bột Sắn bị ảnh hưởng do sản lượng tiêu thụ chậm. Giá trị sản xuất CN - TTCN ước đạt 500.617 triệu đồng, đạt 52,7%KH (*theo giá hiện hành*), bằng 102,57 % so với cùng kỳ. Sản phẩm chủ yếu gồm: Điện sản xuất 75.500 ngàn Kw/h, điện thương phẩm 27.200 ngàn Kw/h; nước sinh hoạt 658,400 ngàn m³; đá khai thác 32.050 m³; cát, sỏi khai thác các loại 86.900 m³; nước đá sản xuất 2.930 tấn...

Chỉ đạo tăng cường quản lý nhà nước về xây dựng, đô thị, quy hoạch, giao thông vận tải. Năng lực vận tải hàng hóa trên địa bàn tiếp tục được nâng cao với đầy đủ các loại phương tiện, về cơ bản đã đáp ứng đủ nhu cầu vận chuyển, trao đổi hàng hóa giữa các vùng trên địa bàn huyện. Ước đến 30/6/2020, khối lượng hàng hóa vận chuyển là 210.510 ngàn tấn đạt 60,75%KH, bằng 101,35% so với cùng kỳ. Khối lượng luân chuyển hàng hóa là 38.880 ngàn tấn.km đạt 63,84%KH, bằng 87,84% so với cùng kỳ. Khối lượng vận chuyển hành khách đạt 132.850 HK đạt 39,54%KH, bằng 62,53% so với cùng kỳ. Khối lượng luân chuyển hành khách đạt 45.700 HK.km đạt 51,2% KH, bằng 83,32% so với cùng kỳ.

Hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn tương đối phát triển, cơ bản đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và sinh hoạt của nhân dân; mạng lưới thương mại trên địa bàn huyện chủ yếu do các hộ tư nhân thực hiện, được bố trí đều khắp từ trung tâm huyện đến các xã, thôn làng vùng sâu. Đến nay tổng mức bán lẻ hàng hoá đạt 858,33 tỷ đồng.

10. Lĩnh vực tài chính - Tín dụng:

Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã tổ chức giao chỉ tiêu thu ngân sách và dự toán chi cho các đơn vị thụ hưởng dự toán ngân sách, tập trung chỉ đạo công tác thu ngân sách trên địa bàn các xã, thị trấn. Ước tổng thu ngân sách huyện đến 30/6/2020 là 23.286 triệu đồng/37.050 triệu đồng, đạt 63 % KH huyện. Trong đó: Thu ngân sách trung ương hưởng là 2.611 triệu đồng/2.620 triệu đồng, đạt 102 % KH huyện;

thu ngân sách tỉnh hưởng theo phân cấp: 540 triệu đồng/900 triệu đồng, đạt 60 % KH huyện; thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp: 20.077 triệu đồng/33.530 triệu đồng, đạt 60 % KH huyện.

Công tác chi ngân sách được đảm bảo đúng tiến độ, thực hiện chi tiêu ngân sách hiệu quả, tiết kiệm. Tổng chi ngân sách Nhà nước thực hiện được: 168.281 triệu đồng/497.823 triệu đồng, đạt 34% KH huyện. Trong đó: chi đầu tư phát triển: 30.649 triệu đồng, đạt 109% KH; Chi thường xuyên: 97.120 triệu đồng, đạt 25%KH; Chi dự phòng 4.353 triệu đồng/7.601 triệu đồng đạt 57%KH; Chi tạm ứng 9.525 triệu đồng.

Chất lượng hoạt động của các Ngân hàng từng bước được nâng lên, đẩy mạnh cải cách thủ tục vay vốn; đã tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận nguồn vốn vay để đầu tư sản xuất kinh doanh. Tổng vốn huy động tại Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT: 526,204 tỷ đồng; tổng dư nợ 879,79 tỷ đồng, trong đó nợ quá hạn là: 07 tỷ đồng, chiếm 0,8% trên tổng dư nợ. Tổng số vốn huy động tiết kiệm tại Ngân hàng chính sách: 15,578 tỷ đồng; tổng dư nợ: 676,702 tỷ đồng, trong đó: dư nợ cho vay 338,426 tỷ đồng (*dư nợ chương trình cho vay hộ nghèo: 92,534 tỷ đồng; dư nợ cho vay theo Quyết định 755/QĐ-TTg: 2,705 tỷ đồng; dư nợ cho vay sản xuất kinh doanh: 51,307 tỷ đồng ...*), dư nợ uỷ thác cho vay 338,276 tỷ đồng.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI:

1. Công tác Giáo dục & Đào tạo:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Chỉ đạo các trường học, cơ sở giáo dục thực hiện vệ sinh trường, lớp, cơ sở vật chất, khử trùng, khử khuẩn, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện đón học sinh trở lại trường học; triển khai các biện pháp phòng dịch cho học sinh theo hướng dẫn của ngành y tế. Triển khai Kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 (đã điều chỉnh) của Bộ Giáo dục - Đào tạo, Sở Giáo dục - Đào tạo theo đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế của huyện. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, ổn định nề nếp dạy và học, duy trì sĩ số học sinh. Kiểm tra công tác quản lý chuyên môn ở một số đơn vị trường học theo kế hoạch. Đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện. Chỉ đạo các nhà trường tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống; giáo dục học sinh thực hiện tốt an toàn giao thông; phòng chống tai nạn, thương tích, đuối nước; đảm bảo an ninh học đường.

Năm học 2019-2020, toàn huyện có 51 đơn vị trường, với 22.637 học sinh, tỷ lệ duy trì sĩ số đạt 99,96%. Tổ chức và công nhận cho 58 em đạt danh hiệu học sinh giỏi kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện, hiện nay đã thành lập đội tuyển, tiến hành bồi dưỡng để tham gia dự thi cấp tỉnh với số lượng là 39 học sinh. Tổ chức Cuộc thi Khoa học - kỹ thuật ở cơ sở và tham gia cấp huyện với 08 dự án của 08 đơn vị trường và đã khen thưởng cho 04 dự án gồm: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải ba và 01 giải khuyến khích; Tham gia cuộc thi “Nghiên cứu Khoa học kỹ thuật” cấp tỉnh đối với bậc học THCS đạt giải khuyến khích; Có thêm 03 trường được công nhận đạt chuẩn

quốc gia (*trường Mẫu giáo xã Chư Drăng; Mầm non Sơn ca và trường Tiểu học xã Chư Răm*)

2. Công tác y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình:

Công tác y tế luôn được huyện quan tâm chỉ đạo, tuy chất lượng khám và điều trị bệnh tại các Trạm y tế chưa tương xứng với năng lực hoạt động và đầu tư của Nhà nước nhưng chất lượng khám và điều trị của ngành y tế đã được nâng cao, tinh thần phục vụ bệnh nhân tận tụy, tạo được sự tin tưởng của nhân dân trên địa bàn, đặc biệt là đối tượng chính sách, hộ nghèo và hộ đồng bào DTTS.

Toàn ngành có 33 bác sỹ, đạt 3,66 bác sỹ/1 vạn dân; 19 dược sỹ; 51 điều dưỡng. Đã thực hiện tốt công tác khám, điều trị cấp phát thuốc cho 60.823 lượt người (*tăng 40,03% so với cùng kỳ năm 2019*), trong đó, trẻ em dưới 06 tuổi 13.458 lượt; điều trị nội trú 3.100 lượt. Công tác kiểm tra, giám sát dịch và các hoạt động truyền thông phòng chống dịch bệnh được triển khai thường xuyên. Sáu tháng đầu năm có 360 ca sốt rét (*giảm 6,49% so CK*), 14 ca sốt xuất huyết, giảm 208 ca (*giảm 93,69% so CK*).

Các chương trình y tế quốc gia thực hiện kịp thời, có 25,6% trẻ dưới 1 tuổi và 27% phụ nữ có thai được tiêm chủng đầy đủ; số trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng vẫn còn cao, 24,44% ở thể thấp còi và 19,56% thể cân nặng; đang theo dõi, quản lý 9 ca bệnh phong, 5 ca HIV và điều trị 25 ca bệnh lao.

Thực hiện kiểm tra vệ sinh ATTP tại 51 cơ sở, phát hiện vi phạm hành chính 02 cơ sở, phạt tiền 16,2 triệu đồng; nhắc nhở 06 cơ sở. Công tác quản lý kiểm tra hoạt động của các cơ sở hành nghề y, được ngoài công lập luôn được huyện quan tâm chỉ đạo. Đến nay, trên địa bàn huyện có 42 quầy thuốc, 02 phòng chuẩn trị Y học Cổ truyền, 14 cơ sở khám chữa bệnh ngoài giờ, 04 cơ sở dịch vụ tắm hơi, massage và chăm sóc trị liệu bằng máy; chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc của 05 cơ sở.

Về công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, UBND huyện đã chủ động ban hành các văn bản về thành lập Ban Chỉ đạo, Đội cơ động xử lý nhanh, công bố đường dây nóng, thành lập đoàn kiểm tra xử lý các cơ sở vi phạm trong thời gian phòng chống dịch (*đã xử phạt 02 cơ sở Karaoke với số tiền là 15 triệu đồng*)...cung cấp thông tin kịp thời đến người dân để người dân yên tâm, không hoang mang, lo lắng. Do đã chủ động phòng ngừa và tích cực giám sát cùng sự phối hợp đồng bộ của các cơ quan, ban, ngành từ huyện đến xã, đến nay trên địa bàn huyện chưa ghi nhận trường hợp nào dương tính với dịch bệnh Covid-19. Phần đầu thực hiện trong năm 2020 Trạm y tế xã Chư Gu sẽ được công nhận Trạm chuẩn Quốc gia về y tế. Thường xuyên duy trì công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số - KHHGD.

3. Công tác Văn hóa - Thông tin, Truyền thanh - Truyền hình:

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, công tác tuyên truyền với nhiều loại hình phong phú, đa dạng. Tập trung tuyên truyền các chủ trương chính sách của

Đảng và pháp luật của Nhà nước, các ngày lễ lớn: Mừng Đảng, mừng Xuân Canh Tý năm 2020, Kỷ niệm 45 năm ngày giải phòng tỉnh Gia Lai, tuyên truyền 51 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969-2020), tuyên truyền về công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, khai báo y tế toàn dân,...

Triển khai phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", đến nay có 15.380/19.542 hộ đăng ký, chiếm tỷ lệ 78,8%; 62/77 khu dân cư, chiếm 80% và 91/122 cơ quan, đơn vị, trường học đăng ký, đạt 74,5%. Công tác kiểm tra các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa trên địa bàn huyện được chỉ đạo thường xuyên.

Tổ chức thành công các hoạt động Mừng Đảng – Mừng xuân Canh Tý năm 2020, như: tổ chức đêm văn nghệ tại công viên thị trấn Phú Túc với nhiều tiết mục biểu diễn hay và đặc sắc, thu hút đông đảo nhân dân đến tham gia; tổ chức giao hữu bóng chuyền với sự tham gia của các đội đến từ các xã, thị trấn.

Đài Truyền thanh - Truyền hình đã thu và phát lại 10.395^h các chương trình VTV1, VTV2, VTV3 và truyền thanh được 4.557^h các chương trình Đài tiếng nói Việt Nam và Đài tỉnh. Sản xuất được 234 chương trình. Phối hợp với Đài Truyền thanh – Truyền hình tỉnh Gia Lai ghi hình lấy tư liệu xây dựng seri phóng sự 15 phút phát sóng các ngày diễn ra Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020-2025.

Hoạt động dịch vụ bưu chính, viễn thông được duy trì, đảm bảo nhu cầu khách hàng. Toàn huyện có 63.592 thuê bao điện thoại, 2.271 thuê bao internet, 89 Trạm phủ phát sóng di động (Mobiphone: 30; Viettel: 31; Vinaphone: 28)

4. Công tác Lao động - Thương binh và Xã hội:

4.1. Chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công:

- Toàn huyện có 429 đối tượng chính sách (*trong đó: 75 thương binh; 94 bệnh binh; 39 người có công cách mạng; 31 người nhiễm chất độc hoá học, quân nhân xuất ngũ 6 người, tù chính trị 41 người....*). Công tác triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ NCC cách mạng luôn được huyện quan tâm chỉ đạo, đã tổ chức tặng 1.627 suất quà của Chủ tịch nước, tỉnh, huyện và xã đến các đối tượng, với tổng trị giá hơn 345 triệu đồng; Lập danh sách 172 đối tượng hưởng chế độ điều dưỡng tại nhà và 12 đối tượng hưởng chế độ điều dưỡng ngoài tỉnh (*Đã điều chỉnh sang điều dưỡng tại nhà do ảnh hưởng của dịch Covid-19*) và 01 người có công được hưởng trợ cấp phượng tiện, dụng cụ chỉnh hình năm 2020; tiếp nhận và giải quyết 30 hồ sơ đề nghị giải quyết theo các chế độ. Đã rà soát lại thực trạng nhà ở của người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg với 15 hộ khó khăn cần hỗ trợ gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư; giao cho các đơn vị nhận giúp đỡ 19 hộ cận nghèo chính sách thoát cận nghèo năm 2020; hoàn thành việc chi trả kinh phí hỗ trợ người có công do ảnh hưởng của dịch Covid-19 cho 394 đối tượng với số tiền là 590 triệu đồng; gia hạn và cấp mới 1.058 thẻ BHYT cho các đối tượng người nghèo, cận nghèo.

4.2. Công tác bảo trợ xã hội, bảo vệ, chăm sóc trẻ em: Toàn huyện có 1.967 đối tượng được hưởng chế độ bảo trợ xã hội; đã tổ chức tặng 2.498 suất quà của Chủ tịch nước, của tỉnh, huyện trong dịp tết Nguyên đán, trị giá 618,9 triệu đồng; cấp phát

101.400 kg gạo cứu đói cho nhân dân. Đã tiếp nhận 247 hồ sơ đề nghị giải quyết các chế độ, trong đó có 162 hồ sơ đề nghị mới. Hoàn thành việc chi trả kinh phí hỗ trợ cho 1.863 đối tượng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 với số tiền là 2.517.500.000 đồng.

Triển khai các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tuy nhiên vẫn xảy ra 1 vụ đuối nước làm chết 01 cháu ở xã Phú Cản; tặng quà cho 140 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán với tổng kinh phí là 28 triệu đồng từ Quỹ Bảo trợ trẻ em huyện. Tiếp tục triển khai thực hiện dự án Phát triển trẻ thơ toàn diện tại 03 xã: Chư Gu, Chư Drăng và Ia Mlah; kiểm tra hoạt động về bình đẳng giới vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2020 tại 04 xã: Chư Gu, Ia Mlah, Chư Ngọc, Chư Rcăm.

4.3. Công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề: Đề giải quyết việc làm cho lao động phổ thông, ngoài chính sách cho vay giải quyết việc làm, huyện đã phân bổ 450 triệu đồng để dạy nghề cho 180 lao động nông thôn. Đã thực hiện xong công tác rà soát, tổng hợp tình hình người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài năm 2019 và rà soát các hộ kinh doanh và lao động không có giao kết hợp đồng bị mất việc do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết.

4.4. Công tác giảm nghèo: Cuối năm 2019 toàn huyện có 3.060 hộ nghèo, chiếm 15,53% (*giảm 4,61% so với năm 2018*), và 2.890 hộ cận nghèo, chiếm 14,67%.

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2020, phấn đấu giảm 6% hộ nghèo. Tiếp tục triển khai công tác cập nhật dữ liệu phần mềm quản lý đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo. Bố trí kinh phí 225 triệu đồng để triển khai các dự án truyền thông và nâng cao năng lực thực hiện chương trình giảm nghèo năm 2020. Đơn đốc thực hiện hoàn thành việc xây dựng kế hoạch giảm nghèo đối với cấp xã và tổ chức tổng hợp kết quả đăng ký thoát nghèo toàn huyện với số hộ đăng ký là 1.144 hộ. Thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 với số tiền là 20.333.250.000 đồng.

5. Công tác bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội:

Toàn huyện có 84.267 người tham gia BHYT, BHXH, BHTN, trong đó có 84.225 người tham gia BHYT, đạt 98,2% KH, chiếm 97,2% trên tổng dân số; 2.014 người tham gia BHTN, đạt 92% KH, chiếm 3,92% lực lượng lao động. Tổng thu BHYT, BHXH, BHTN được 60,2 tỷ đồng, đạt 49% KH, trong đó số thu BHYT là 40,8 tỷ đồng, đạt 50% KH; số thu BHXH bắt buộc là 17,9 tỷ đồng, đạt 45% KH; thu BHXH tự nguyện 400 triệu đồng, đạt 28% KH; thu BH thất nghiệp 1,1 tỷ đồng, đạt 45% KH. Tổng chi BHXH, BHYT, BHTN: 15,5 tỷ đồng, trong đó thanh toán BHYT 5,9 tỷ đồng, với 32.000 lượt người; chi lương hưu, trợ cấp BHXH với số tiền hơn 9,6 tỷ đồng, đạt 45% KH. Đã cấp mới, cấp lại 82 sổ BHXH và 51.470 thẻ BHYT cho các

đối tượng. Chi trả chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ dưỡng sức và chế độ BHXH 1 lần cho 181 người lao động với số tiền là 2.703,05 triệu đồng.

Thực hiện công tác tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, kết quả là đã tiếp nhận 5.488 hồ sơ, đã giải quyết và trả kết quả là 5.390 hồ sơ. Tổng số đơn vị sử dụng lao động thực hiện giao dịch điện tử là 151/165, đạt 91,51%.

Việc cấp thẻ BHYT cho đối tượng được NSNN đóng, hỗ trợ mức đóng được thực hiện đúng trình tự, thủ tục. Tuy nhiên công tác cấp thẻ BHYT cho đối tượng các đối tượng được NSNN đóng, hỗ trợ mức đóng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế khắc phục chưa triệt để như: Việc cấp thẻ BHYT vẫn còn sai thông tin cá nhân, sót đối tượng, số lượng đối tượng làm mất thẻ BHYT nhiều. Một bộ phận người dân ít quan tâm đến thẻ BHYT đến khi bị bệnh mới đến cơ quan BHXH đề nghị cấp, đổi thẻ.

6. Thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo:

6.1. Công tác dân tộc: Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn nhằm đảm bảo an ninh nông thôn, chính trị - xã hội vùng dân tộc thiểu số.

- Đối với Chương trình 135:

+ Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng: Tổng vốn được giao: 10.423 triệu đồng, để thực hiện 10 công trình giao thông, 02 công trình hệ thống nước sinh hoạt, 01 công trình trường học. Đến nay đã thực hiện xong 03 công trình với tổng số vốn thực hiện là 2.892 triệu đồng.

+ Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất: Tổng vốn giao là 3.055 triệu đồng, UBND huyện giao cho UBND các xã làm chủ đầu tư và đến thời điểm hiện tại đã có 05 xã báo cáo trình UBND huyện phê duyệt (*Ia Rsuom, Chur Drăng, Ia Dreh, Krông Năng, Chur Ngọc*).

+ Tiểu dự án 3: Nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ cơ sở xã, thôn ĐBKK: Kế hoạch vốn giao là 432 triệu đồng, dự kiến mở lớp tập huấn vào quý III năm 2020.

- Đối với Chính sách cho người có uy tín: Đầu năm đã hướng dẫn, đôn đốc các xã, thị trấn rà soát đưa ra khỏi danh sách, thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào DTTS năm 2020 theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ, kết quả huyện còn 58 người có uy tín sau khi sáp nhập thôn buôn, TDP.

- Thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg: UBND huyện đã giao nguồn vốn 300 triệu đồng từ nguồn phân bổ của UBND tỉnh cho hai xã Chur Drăng và Ia Rsa làm chủ đầu tư, để triển khai thực hiện hỗ trợ tạo nguồn nước sinh hoạt cho 200 hộ dân thiếu nước sinh hoạt.

- Chính sách dân tộc khác: phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh mở 01 lớp tập huấn tại xã Đất Bằng thực hiện mô hình điểm “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2015 – 2020; Chọn xã Ia Rai

để Ban Dân tộc tỉnh thực hiện mô hình điểm phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào tại xã năm 2020, cử 12 thành viên của huyện và xã tham gia Ban Chỉ đạo thực hiện mô hình điểm tại xã Ia Rsai.

6.2. Công tác tôn giáo: Trên địa bàn huyện có 19.785 tín đồ, chiếm 21,9% dân số toàn huyện, trong đó: Tin lành VN (MN) 10.162 tín đồ; Công giáo 7.267 tín đồ; Phật giáo 270 tín đồ. Riêng 9 hệ phái Tin lành khác có 20.86 người tham gia; với 121 chức sắc, chức việc; có 21 điểm nhóm được chính quyền địa phương cho đăng ký sinh hoạt tôn giáo. Tình hình hoạt động của các tôn giáo trên địa bàn huyện diễn ra bình thường, ổn định; công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo luôn được chú trọng, quan tâm, tổ chức và triển khai thực hiện tốt.

7. Công tác Thi đua-Khen thưởng:

Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện đảm bảo đúng mục đích, khơi dậy tinh thần thi đua thực hiện nhiệm vụ. Ngay từ đầu năm UBND huyện đã phát động và các tập thể, cá nhân đã tích cực đăng ký, hăng hái thi đua trên các lĩnh vực; đã thực hiện khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua yêu nước năm 2019, (tặng danh hiệu: Lao động tiên tiến cho 137 cá nhân; Chiến sỹ tiên tiến cho 23 cá nhân; Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở cho 22 cá nhân; Tập thể Lao động tiên tiến cho 22 tập thể; Đơn vị tiên tiến cho 04 tập thể; Tặng giấy khen cho 26 tập thể và 153 cá nhân). Đề nghị và được Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc cho 03 tập thể và tặng Bằng khen cho 03 cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc. Khen thưởng cho 33 tập thể và 82 cá nhân có thành tích trong các phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề.

Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2020 và chuẩn bị tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp vào quý III năm 2020.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH:

1. Công tác an ninh trật tự:

1.1. Tình hình An ninh trật tự:

- *Tình hình an ninh chính trị:* Cơ bản được giữ vững ổn định, không xảy ra tình huống “đột xuất, bất ngờ”.

- *Phạm pháp về trật tự xã hội:* Xảy ra 17 vụ (tăng 07 vụ so CK), làm bị thương 04 người, thiệt hại về tài sản trị giá khoảng 421 triệu đồng (giảm 01 người chết, 04 người bị thương, tăng 386 triệu đồng so với CK). Không đề xảy ra tội phạm hoạt động ổ, nhóm, tội phạm côn đồ, lộng hành manh động, chưa phát hiện tệ nạn mại dâm.

- *Vi phạm về quản lý kinh tế:* Phát hiện, xử lý 12 vụ, 27 đối tượng (tăng 09 vụ so với CK), trong đó xử lý hình sự 01 vụ 03 đối tượng, xử lý hành chính 11 vụ 22 đối tượng, với số tiền trên 100 triệu đồng, thu giữ 16,5kg pháo, thu giữ 01 xe công nông, 15 xe mô tô độ chế, hơn 18m³ gỗ các loại và hơn 02 Ster củi rừng.

- *Phạm pháp về môi trường:* Tiếp nhận điều tra 03 vụ hủy hoại rừng (giảm 03 vụ so CK).

- *Tệ nạn ma túy*: Chưa phát hiện hoạt động mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy (*giảm 05 vụ so với CK*). Đang quản lý hồ sơ của 10 người nghiện thuộc 09/14 xã, thị trấn (*tăng 01 địa bàn có người nghiện so với CK*)

- *Tệ nạn cờ bạc*: Phát hiện 02 vụ, 14 đối tượng đánh bạc trái phép (*giảm 03 vụ, 01 đối tượng so với CK*), xử lý hình sự 01 vụ, 10 đối tượng; xử phạt vi phạm hành chính 01 vụ với số tiền phạt 06 triệu đồng.

- *Tai nạn giao thông*: Xảy ra 06 vụ, làm chết 07 người, bị thương 04 người (*tăng 02 vụ, 03 người chết, giảm 04 người bị thương so CK*). Nguyên nhân do chuyển hướng không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ,...

- *Va chạm giao thông*: Xảy ra 02 vụ, làm bị thương 03 người (*tăng 01 vụ, 01 người bị thương so với CK*). Nguyên nhân do người điều khiển xe mô tô không giữ khoảng cách an toàn với xe đi trước.

- *Tai nạn khác*: Xảy ra 07 vụ, chết 07 người, thiệt hại về tài sản khoảng 300 triệu đồng (*giảm 07 vụ, 05 người chết, 105 triệu đồng so với CK*).

- *Tự tử*: Xảy ra 04 vụ, chết 04 người (*giảm 02 vụ, 02 người chết so CK*).

1.2. Công tác đảm bảo An ninh trật tự:

- Tổ giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố được chỉ đạo xác minh 100%, đã tiếp nhận thu lý giải quyết 38/38 tin; Thụ lý điều tra 39 vụ, 79 bị can, kết quả: đề nghị truy tố 21 vụ, 50 bị can; đình chỉ điều tra 03 vụ, 03 bị can; tạm đình chỉ điều tra 04 vụ, 02 bị can.

- Vận động giao nộp 71 khẩu súng tự chế và vũ khí thô sơ; phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ Phòng cháy, chữa cháy cho 257 người.

- Đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực quản lý cư trú, ngành nghề kinh doanh có điều kiện đối với 45 trường hợp, với số tiền 20,3 triệu; lĩnh vực trật tự an toàn giao thông đối với 3.481 trường hợp, nộp ngân sách trên 2.600 triệu đồng.

- Duy trì nâng cao hiệu quả hoạt động của 14 Tổ tự quản về an toàn giao thông, 05 mô hình “Tiếng kèn an ninh”, 45 tổ tự quản về an ninh trật tự.

2. Công tác quân sự địa phương:

Tổ chức trực sẵn sàng chiến đấu đảm bảo an toàn các ngày lễ lớn diễn ra ngay từ đầu năm; Xây dựng kế hoạch tiếp nhận, cách ly y tế trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại Trường THCS Dân tộc Nội trú huyện (điều chỉnh-giai đoạn 3). Tổ chức lễ giao quân với tổng số 165/165 đồng chí, đạt 100% chỉ tiêu được giao. Tiếp đón 132 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương và đăng ký vào ngạch dự bị động viên; tổ chức đăng ký sơ tuyển nam công dân độ tuổi 17 cho công dân là 770/772 công dân, độ tuổi từ 18-25 là 2.793 công dân. Lực lượng dân quân tự vệ đạt 1,42% (trong đó lực lượng dân quân đạt 1,31%, tự vệ đạt 29,6%); Quản lý nguồn dự bị động viên đạt 85,8%. Tham gia tập huấn đảm bảo 100% theo quy định; tổ chức tập luyện với quân số tham gia 107 đồng chí. Phê duyệt Kế hoạch hiệp đồng nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của huyện Krông Pa; phê duyệt quy chế

phối giữ Công an huyện, Ban chỉ huy quân sự huyện thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng. Thực hiện tốt công tác hậu cần, kỹ thuật.

3. Công tác Tư pháp và Thi hành án dân sự:

3.1. Công tác Tư pháp:

- Đã ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và Kế hoạch hoạt động của của Hội đồng PHPBGDPL huyện năm 2020. Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật gắn với đời sống, quyền và nghĩa vụ cho CBCCVV cấp huyện, xã và cho nhân dân tại các thôn, buôn, tổ dân phố trên Đài truyền thanh và hệ thống loa truyền thanh cơ sở, tại các buổi tuyên truyền và cấp phát tài liệu tuyên truyền. Chỉ đạo tổ chức được 50 buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật với hơn 4.136 lượt người tham dự; cấp phát hơn 1.600 tài liệu tuyên truyền và tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh với thời lượng 15 phút/lần (02lần/tuần).

- Thực hiện công tác hộ tịch, công tác chứng thực, công tác quản lý tổ chức hoạt động hòa giải cơ sở theo quy định. Đăng ký khai sinh 877 trường hợp (*tăng 63 trường hợp so CK, trong đó: đăng ký quá hạn 315 trường hợp*); kết hôn 264 trường hợp (*tăng 11 trường hợp so với CK*); khai tử 146 trường hợp (*tăng 97 trường hợp so CK*); cải chính hộ tịch cho 02 trường hợp. Tổ chức hoà giải 19 vụ việc (*tăng 04 vụ so CK*), hoà giải thành 05 vụ việc, hoà giải không thành: 01 vụ việc. Thực hiện được 6.371 trường hợp chứng thực bản sao (*giảm 3.398 trường hợp so CK*); 959 trường hợp chứng thực hợp đồng giao dịch (*tăng 144 trường hợp so CK*); 283 trường hợp chứng thực di chúc, văn bản từ chối nhận di sản. Tư vấn, giải đáp pháp luật miễn phí cho 11 trường hợp.

3.2. Công tác thi hành án dân sự:

Tổng số việc đưa ra thi hành 415 việc (*thụ lý mới 99 việc*). Trong đó: có điều kiện thi hành 221 việc (*đã thi hành xong 117 việc, đình chỉ thi hành 07 việc*); chưa có điều kiện thi hành 177 việc; ủy thác thi hành án 01 việc, hoãn thi hành án 16 việc. Số vụ việc thi hành xong đạt tỷ lệ 53,39% số có điều kiện thi hành.

Tổng số tiền và tài sản đã thụ lý là hơn 10.800 triệu đồng (*thụ lý mới hơn 2.000 triệu đồng*). Trong đó: có điều kiện thi hành là hơn 5.500 triệu đồng (*đã thi hành xong hơn 2.000 triệu đồng, số tiền đình chỉ hơn 630 triệu đồng*); chưa có điều kiện thi hành là hơn 5.100 triệu đồng; hoãn thi hành là hơn 158 triệu đồng. Số tiền và tài sản thi hành xong đạt tỷ lệ 48,8% số có điều kiện thi hành.

4. Công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo:

4.1. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo:

Tổ chức tiếp dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất được 197 lượt với 204 người. Nội dung phản ánh, kiến nghị liên quan đến lĩnh vực đất đai, ô nhiễm môi trường, giải quyết chế độ chính sách cho người có công...Lãnh đạo UBND các cấp, cơ quan, đơn vị đã trả lời trực tiếp, giải thích, hướng dẫn cho công dân những phản ánh

theo đúng quy định. Đối với các vụ việc cần kiểm tra, xác minh, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu giải quyết đúng quy định của pháp luật.

UBND các cấp đã tiếp nhận 98 đơn, (Cấp huyện 65 đơn (02 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo, 60 đơn kiến nghị); cấp xã: 33 đơn kiến nghị), trong đó: 82 đơn thuộc thẩm quyền (cấp huyện: 50 đơn (02 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo, 46 đơn kiến nghị), cấp xã: 32 đơn kiến nghị), 16 đơn không thuộc thẩm quyền.

Kết quả: Đã giải quyết 50/82 đơn thuộc thẩm quyền (cấp huyện: 25/50 đơn (02/02 đơn khiếu nại, 02/02 đơn tố cáo, 21/46 đơn kiến nghị), đạt 50%; cấp xã: 25/32 đơn, đạt 78,1%); hướng dẫn, chuyển 16 đơn không thuộc thẩm quyền đến các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết.

4.2. Công tác thanh tra, kiểm tra: đã triển khai 04 cuộc thanh tra, kiểm tra (theo kế hoạch 01 cuộc, đột xuất 03 cuộc), trong đó: 02 cuộc thanh tra quản lý, sử dụng đất; 01 cuộc thanh tra chuyên đề “Việc quản lý, sử dụng quỹ Bảo hiểm y tế, mua sắm trang thiết bị y tế và vật tư tiêu hao, đấu thầu thuộc chữa bệnh”; 01 cuộc thanh tra trong lĩnh vực giáo dục.

Kết quả: Kết thúc 02/04 cuộc (01 cuộc thanh tra quản lý, sử dụng đất; 01 cuộc thanh tra chuyên đề). Qua thanh tra kịp thời phát hiện, chấn chỉnh một số tồn tại, thiếu sót trong công tác quản lý, sử dụng quỹ BHYT, mua sắm trang thiết bị y tế và vật tư tiêu hao,... hủy bỏ 01 Quyết định cấp đất, thu hồi 01 GCN QSDĐ do cấp không đúng quy định để xem xét cấp GCN QSDĐ theo đúng quy định.

4.3. Công tác phòng, chống tham nhũng:

Việc công khai tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ đã từng bước đi vào nề nếp. Triển khai thực hiện các biện pháp, giải pháp thích hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng như đẩy mạnh công khai, minh bạch chính sách; quy trình, giải quyết công việc gắn với cải cách hành chính; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, phân cấp nguồn thu,...

Ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 theo quy định; thực hiện sơ kết 01 thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về *tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc*.

Qua công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo không phát hiện trường hợp nào có biểu hiện, dấu hiệu tiêu cực tham nhũng.

5. Công tác nội vụ:

Tiếp tục triển khai các nội dung liên quan đến công tác sắp xếp thôn, buôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện. Phối hợp kiểm tra mốc địa giới hành chính cấp xã bị mất. Triển khai lấy ý kiến tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh. Đổi tên Trường TH Krông Năng thành Trường Tiểu học và THCS Trần Hưng Đạo. Thực hiện đánh giá, xếp loại chính quyền cơ sở, Cán bộ công chức cấp huyện, xã năm 2019. Ban hành Kế hoạch “Năm dân vận khéo năm 2020”.

Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được thực hiện dân chủ, công khai, đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình theo quy định. Đã bổ nhiệm lại 07 trường hợp; bổ nhiệm mới 01 trường hợp; điều động bổ nhiệm 03 trường hợp. Bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp đối với 115 trường hợp.

Thực hiện kịp thời các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức như: nâng lương cho 749 trường hợp, nghỉ hưu 26 trường hợp, nghỉ việc theo nguyện vọng 03 trường hợp, xử lý kỷ luật 06 trường hợp,...; chuyển công tác 01 trường hợp.

Xây dựng Kế hoạch biên chế năm 2021 gắn với tinh giản biên chế; Quyết định giao nhiệm vụ năm 2020 cho các hội trên địa bàn huyện. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Đăng ký, cử 38 trường hợp tham gia các lớp bồi dưỡng tại tỉnh, cử 01 trường hợp học liên thông đại học... Thực hiện công tác lưu trữ và công tác thanh niên theo quy định.

6. Công tác cải cách hành chính:

- Cải cách thể chế: thường xuyên chỉ đạo các đơn vị thực hiện đúng quy trình thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời rà soát các văn bản QPPL để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những nội dung không còn phù hợp, những nội dung trái với các quy định của cấp trên.

- Cải cách thủ tục hành chính: Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020; lập danh mục đăng ký rà soát 01 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo; niêm yết 326 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện trên trang thông tin điện tử huyện triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 1 và mức độ 2 với 326 thủ tục hành chính, mức độ 3 với 31 thủ tục hành chính, mức độ 4 với 03 thủ tục hành chính.

- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính: Đã đăng ký thí điểm giải thể phòng Y tế và sáp nhập Phòng Dân tộc vào Phòng Lao động-TB&XH huyện. Thực hiện sáp nhập, giảm 2 thôn buôn. (từ 79 còn 77 thôn, buôn, TDP).

- Cải cách tài chính công: 19/19 cơ quan quản lý hành chính đã thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ; 55 đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ, tự chịu trách nhiệm Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/12/2015 của Chính phủ.

- Hiện đại hóa hành chính: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được triển khai đến cấp xã hoạt động tương đối hiệu quả (đến nay đã phục vụ 17 cuộc họp trực tuyến); đang thực hiện chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn quốc gia phiên bản TCVN ISO 9001:2008 lên phiên bản TCVN ISO 9001:2015 cho cấp huyện và cấp xã.

Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 tăng 03 bậc, đứng thứ 12/17 huyện, thị xã, thành phố.

7. Công tác phối hợp với UBMTTQ và các đoàn thể: Tiếp tục thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa UBND huyện với UBMTTQVN huyện và các đoàn thể trong công tác tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, phong trào “Xây dựng nếp sống văn hóa trong công nhân viên chức, người lao động”; thực hiện tốt công tác tuyên truyền nhân dân nhận thức đúng, tham gia tích cực chương trình xây dựng nông thôn mới. Phối hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền về tình hình phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết các vấn đề bức xúc của Nhân dân tạo sự ổn định vững chắc tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội.

PHẦN III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh, Thường trực Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện, sự phối hợp của UBMTTQVN huyện và các đoàn thể, quân và dân các dân tộc huyện nhà, cộng đồng các doanh nghiệp đã chủ động triển khai kế hoạch đạt kết quả khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 đã đạt trên 50%, như: Giá trị sản xuất công nghiệp; dịch vụ; diện tích gieo trồng; tỷ lệ người tham gia BHYT... Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các lực lượng vũ trang đã chủ động triển khai công tác theo kế hoạch đề ra trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa xã hội và an ninh quốc phòng. Một số nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai đã được các đơn vị giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Công tác quản lý bảo vệ rừng được chỉ đạo quyết liệt. Thu ngân sách đạt khá theo kế hoạch của tỉnh, huyện. Cơ sở hạ tầng các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn đã được quan tâm đầu tư. Công tác thực hiện phòng, chống dịch Covid- 19 được khai thực hiện có hiệu quả; Đã tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân; chính sách người có công, an sinh xã hội được quan tâm. An ninh, quốc phòng được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội ổn định.

Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục và giải quyết:

1. Công tác xây dựng nông thôn mới và xây dựng làng nông thôn mới trong vùng đồng bào DTTS mặc dù đã được Huyện ủy, UBND huyện tập trung chỉ đạo quyết liệt nhưng một số địa phương triển khai còn chậm; công tác tuyên truyền, vận động, huy động hệ thống chính trị, huy động sức dân hiệu quả còn hạn chế.

2. Công tác quản lý bảo vệ rừng mặc dù đã được chỉ đạo quyết liệt nhưng vẫn chưa giải quyết được triệt để theo chỉ đạo của tỉnh, huyện. Số vụ vi phạm pháp luật về quản lý bảo vệ rừng vẫn xảy ra. Tinh thần, trách nhiệm quản lý của một số đơn vị chủ rừng, lực lượng chức năng và chính quyền cơ sở chưa cao. Việc kê khai, thu hồi đất lâm nghiệp để trồng rừng còn chậm.

3. Công tác quy hoạch, quản lý các khu quy hoạch còn hạn chế, chất lượng công tác quy hoạch chưa cao, chưa kịp thời; việc điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn còn chậm.

4. Công tác giải tỏa hành lang an toàn giao thông và bảo vệ hành lang an toàn giao thông còn tồn tại, hạn chế. Quá trình triển khai thực hiện còn chưa quyết liệt, việc lấn chiếm, tái lấn chiếm còn xảy ra. Công tác quản lý trật tự đô thị, quản lý hoạt động chợ trên địa bàn thị trấn có nhiều cố gắng, tuy nhiên vẫn còn tình trạng lấn chiếm lòng, lề đường.

5. Chế độ hội họp, thông tin, báo cáo của một số ngành, UBND cấp xã chưa nghiêm túc. Nhiều đơn vị chưa chủ động trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của ngành, hoặc có thực hiện nhưng không đảm bảo về chất lượng và thời gian...

PHẦN IV. CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020.

Trên cơ sở những kết quả đạt được và hạn chế tồn tại trong việc thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, ngoài nhiệm vụ thường xuyên, 6 tháng cuối năm cần tập trung thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

I. Lĩnh vực kinh tế - xã hội:

1. Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, có hiệu quả hơn các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19; đồng thời với công tác phòng, chống dịch tập trung chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm trong thời gian phòng chống dịch Covid-19.

2. Tập trung thực hiện tốt công tác chuẩn bị mọi mặt cho Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVII.

3. Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy nền kinh tế phát triển hợp lý, bền vững; tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng giảm dần tỷ trọng ngành nông - lâm nghiệp - thủy sản và tăng dần tỷ trọng ngành công nghiệp, dịch vụ.

4. Tập trung phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu về sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất. Tiếp tục duy trì diện tích và số lượng cây trồng vật nuôi trên địa bàn, phát huy tiềm lực của các loại cây, con chủ lực; chủ động chuyển đổi cây trồng vùng cuối kênh; chú trọng công tác phòng trừ sâu bệnh hại trong sản xuất; tăng cường công tác phòng chống dịch ở đàn gia súc, gia cầm. Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống thiên tai, bão lũ, khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi, đảm bảo đủ nước tưới cho cây trồng; triển khai có hiệu quả nguồn vốn sự nghiệp kinh tế, các chương trình khuyến nông, ổn định ĐCĐC.

5. Tập trung chỉ đạo, huy động mọi nguồn lực triển khai chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và chương trình xây dựng làng Nông thôn mới trong vùng ĐBDTTS. Xác định những tiêu chí ưu tiên đầu tư để tập trung triển khai. Phấn đấu đến cuối năm xã Ia Mlah đạt chuẩn nông thôn mới.

6. Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng, thực hiện đồng bộ và hiệu quả các giải pháp quản lý bảo vệ rừng. Tập trung kiểm tra, xử lý tình trạng lấn chiếm đất lâm nghiệp, phá rừng làm nương rẫy, tiếp tục chỉ đạo điều tra, xử lý các vụ vi phạm lâm luật. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2020, phấn

đầu đạt kế hoạch giao.

7. Tăng cường quản lý thu ngân sách trên địa bàn, quản lý tốt các nguồn thu hiện có. Tiếp tục thực hiện chính sách thu hút đầu tư; thực hiện tiết kiệm chi.

8. Đẩy nhanh tiến độ cấp GCN QSDĐ lần đầu, cho thuê đất; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tập trung cho nhân dân. Tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân. Quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản, các cơ sở sản xuất, kinh doanh có ảnh hưởng đến môi trường.

9. Đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân các công trình, nâng cao chất lượng xây dựng cơ bản. Thực hiện tốt công tác giám sát đầu tư, nhất là đối với các công trình nhóm C quy mô nhỏ do UBND cấp xã làm chủ đầu tư.

II. Lĩnh vực Văn hoá-Xã hội:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 và các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao chào mừng các ngày lễ lớn. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các điểm kinh doanh dịch vụ văn hóa vi phạm các quy định pháp luật.

2. Tăng cường quản lý cơ sở vật chất và học sinh trong thời gian nghỉ hè; triển khai các nội dung thuộc chủ đề hoạt động hè năm 2020 đảm bảo lành mạnh, bổ ích, an toàn. Đầu tư, nâng cấp, tu sửa cơ sở vật chất các trường học. Chuẩn bị tốt cơ sở vật chất, chuẩn bị các điều kiện tuyển sinh và khai giảng năm học 2020-2021.

3. Thực hiện tốt công tác khám và điều trị bệnh cho nhân dân, đặc biệt tập trung công tác phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết; triển khai hiệu quả các chương trình y tế, tăng cường công tác dân số kế hoạch hóa gia đình đến tận thôn làng, tổ dân phố; thực hiện nghiêm pháp lệnh dân số; tổ chức tuyên truyền đến mọi tổ chức và nhân dân về công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em. Thực hiện giám sát, theo dõi tình hình để chủ động phòng chống dịch bệnh, trong đó đặc biệt tập trung công tác phòng chống dịch Covid – 19.

4. Triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia, công tác xóa đói giảm nghèo, các hoạt động nhân đạo từ thiện. Tăng cường đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

5. Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định về hỗ trợ đối tượng chính sách, người có công, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Thực hiện các hoạt động tri ân các gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với các mạng và các hoạt động kỷ niệm 73 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ.

6. Hoàn thành việc đăng ký gia đình văn hóa, thôn, buôn văn hóa năm 2020; Triển khai kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2020. Triển khai chương trình vì sự tiến bộ phụ nữ, bình đẳng giới năm 2020. Hoàn thành công tác điều tra, thu thập thông tin hộ nghèo, cận nghèo, hộ có đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

III. Lĩnh vực Nội chính:

1. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI), Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới". Chú trọng nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; kịp thời đấu tranh ngăn chặn mọi âm mưu của các thế lực thù địch, kiên quyết không để xảy ra tình huống bất ngờ, bị động.

Triển khai có hiệu quả kế hoạch truy quét tội phạm, tệ nạn xã hội, kiềm chế tai nạn giao thông. Thực hiện tốt công tác quản lý nhân hộ khẩu, đăng ký tạm trú, tạm vắng, người nước ngoài đến địa bàn. Có giải pháp ngăn chặn hiệu quả và đẩy lùi các hoạt động "tín dụng đen", "đòi nợ thuê", đem lại niềm tin trong nhân dân.

2. Triển khai nhiệm vụ Quốc phòng - Quân sự địa phương năm 2020 theo đúng kế hoạch. Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên phối hợp tuần tra, kiểm soát vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh. Chuẩn bị tốt mọi điều kiện đảm bảo cho công tác luyện tập chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu "LT-20". Tổ chức kiểm tra công tác Giáo dục quốc phòng & An ninh 04 xã (Phú Cần, Ia Dreh, Ia Rsum, Uar). Tổ chức Lễ ra quân huấn luyện năm 2020. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội theo quy định. Hoàn chỉnh hồ sơ công dân đủ điều kiện gọi nhập ngũ năm 2021.

3. Làm tốt công tác bổ sung quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và quản lý cán bộ, tăng cường công tác trẻ hoá cán bộ, chú trọng cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ, cán bộ nguồn; khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Bổ sung chức danh lãnh đạo các phòng ban, các xã và đơn vị trường học còn khuyết thiếu. Tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp năm 2020 đúng theo kế hoạch.

4. Duy trì hoạt động có hiệu quả của Ban tiếp công dân huyện. Tiếp tục giải quyết dứt điểm các đơn thư còn tồn đọng, tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định; thực hiện thanh tra theo kế hoạch thanh tra năm 2020 và thanh tra đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh; triển khai với nhiều giải pháp đồng bộ về công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí.

5. Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật theo kế hoạch; thực hiện đúng quy định pháp luật về đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực hợp đồng dân sự. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra công tác tư pháp tại các xã, thị trấn. Triển khai nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

6. Đề nghị cơ quan thi hành án tập trung rà soát, phân loại án dân sự, làm tốt công tác xác minh điều kiện thi hành án nhằm thi hành kịp thời các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực.

7. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, chấn chỉnh hiệu quả tình trạng phiền hà, những nhiễu trong giải quyết hồ sơ thủ tục cho tổ chức, nhân dân. Quản lý chặt chẽ, chấn chỉnh tình trạng vi phạm kỷ

luật, giờ giấc làm việc. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc của UBND huyện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, đề cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Thực hiện nghiêm túc chế độ hội họp, thông tin, báo cáo và việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ cấp trên giao.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình thực hiện công tác 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2020 của UBND huyện.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT.HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện (3);
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT-UB; TH .

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH


Tô Văn Chánh

CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ-XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

(Kèm theo báo cáo số 247/BC- UBND, ngày 03/...7/2020 của UBND huyện Krông Pa)

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	KH (Theo NQ 66/NQ-HĐND)	Ước TH 6 tháng đầu năm 2020	So sánh TH/NQ (%)
1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế	%	11		
-	Tỷ trọng cơ cấu kinh tế các ngành				
	- Nông lâm nghiệp và TS	%	40,31		
	- Công nghiệp- Xây dựng	%	33,19		
	- Dịch vụ	%	26,50		
2	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội		1.492		
3	Thu nhập bình quân đầu người	tr.đồng	35,49		
4	Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	37,05	23,286	62,85
5	Tổng DT gieo trồng	ha	46.503	45.666,5	98,20
	* Diện tích một số cây trồng chủ yếu	ha			
	- Lúa nước	ha	4.450	2.891	64,97
	- Ngô (tổng số)	ha	1.000	749	74,90
	<i>Tr/ đó: Ngô lai</i>	<i>ha</i>	<i>700</i>	<i>397</i>	<i>56,71</i>
	- Sắn	ha	22.000	20.973	95,33
	- Dưa lấy hạt, dưa hấu:	ha	1.768	1.475	83,43
	- Thuốc lá	ha	2.000	2.012	100,60
	- Mía	ha	700	700,0	100
	- Điều	ha	4.355	4.355	100
6	Tổng sản lượng LT có hạt	tấn	24.974,9	10.075,3	40,34
7	Chăn nuôi				
	Tổng đàn Bò	con	62.000	63.211	101,95
	Tỷ lệ % bò lai	%	25	23,9	95,60
8	Về lâm nghiệp				
	Diện tích rừng trồng	ha	100		
	Tỷ lệ che phủ rừng	%	51,5	51,5	100,00
9	Giáo dục				
	Công nhận mới trường chuẩn quốc gia	trường	2	0	-
10	Y tế				
	Xây dựng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế (Chư Gu)	xã	1	0	-
11	Văn hóa-TT				
	- Số hộ đạt gia đình văn hóa	hộ	13.200		-
	- Tỷ lệ thôn, buôn văn hóa	%	57,0		-
	- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa	%	85		-
12	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,45	-	-
13	Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế	%	98	97	99,49
14	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện	%	99,9	99,9	100
15	Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh	%	86	86,0	100
16	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	6,0		
	Giảm % hộ nghèo trong DB DTTS	%	8,4		
17	Quốc phòng-An ninh				
	- Xã, TT vững mạnh về an ninh QP	xã, thị trấn	9		-
	- Tỷ lệ giao quân	%	100	100,0	100
	- Chính quyền xã, TT xếp loại A	xã	7		-
18	Chỉ tiêu nông thôn mới				
	- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới	xã	1		-
	<i>(Năm 2020: Xã Ia Mlah</i>				
	- Mỗi xã đạt 1 tiêu chí NTM <i>(riêng xã Ia Mlah đạt 3 tiêu chí)</i>	tiêu chí	1		-
	- Xây dựng làng NTM: Buôn Ma Rok xã Chư Gu	buôn	1		-

